TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày: 25/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Danh Thùy
Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn V. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08/8/1970 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 08, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 06/10 phổ thông; Con ông: Đặng Văn M, sinh năm 1938 (đã chết); Con bà: Long Thị Đ, sinh năm 1944 (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nông Thị H, sinh năm 1975, trú tại: Tổ 08, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/8/1994, bị Công an thị xã Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác;
- Ngày 15/01/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về Tội tổ chức dùng chất ma túy;
- Ngày 24/9/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy;
- Ngày 07/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy;
- Ngày 19/4/2016, bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 18/10/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Mông Văn B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08/12/1972 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 06/10 phổ thông; Con ông: Mông Văn P, sinh năm 1931 (đã chết); Con bà: Nông Thị H, sinh năm 1943 (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 26/8/1992, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản;
- Ngày 12/9/2003, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy;
- Ngày 24/12/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;
- Ngày 06/8/2015, bị Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản;
- Ngày 09/8/2015, bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 18/10/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thành L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xóm Pác Riệu, xã T, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Vy Đăng T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 06,phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 35 phút ngày 18/10/2021 tại khu vực thuộc tổ 08, phường N, thành phố Cao Bằng, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện 02 đối tượng là Mông Văn B (sinh năm 1972) và Vy Đăng T (sinh năm 1979) cùng trú tại tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Qua kiểm tra, Mông Văn B tự giác giao nộp: 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có tổng khối lượng 0,71 gam (*không phẩy bảy mươi mốt gam*) B khai mua với Đặng Văn V (sinh năm 1970) tại tổ 08, phường N, thành phố Cao Bằng; tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đen biển kiểm soát 11L1 - 045.69 của T.

Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và đồ vật đối với Đặng

Văn V thu giữ: 01 (một) gói giấy viết kẻ ô li và 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột trong túi áo khoác ngoài bên phải treo trên đầu giường trong buồng ngủ của V, khối lượng 0,15 gam (*không phẩy mười năm gam*); 250.000 đồng (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) trong túi đằng sau bên phải chiếc quần V đang mặc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 4/2021, Đặng Văn V đi thành phố Thái Nguyên để khám bệnh. Tại Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, V mua với một người đàn ông không quen biết 1.600.000 đồng (*một triệu sáu trăm nghìn đồng*) được 01 (một) gói ma túy. Về nhà, V chia thành hai phần, một phần gói giấy bạc màu trắng để sử dụng dần, còn lại gói trong giấy kẻ ô li rồi cất cả hai gói trong túi áo khoác treo trong buồng ngủ.

Khoảng 11 giờ ngày 18/10/2021, B nhờ T là hàng xóm đang đi xe Honda Wave biển kiểm soát 11L1- 045.69 chở đến khu vực tổ 8, phường N, thành phố Cao Bằng. Đến nơi, Tín đợi ở ngoài đường, B đi vào nhà Đặng Văn V hỏi mua 1.000.000đ heroin, V cầm tiền rồi vào chia số ma túy trong gói giấy kẻ ô li thành 03 (ba) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng mang ra đưa cho B, số ma túy còn lại V vẫn cất trong túi áo khoác. B cầm ma túy rồi đi ra chỗ T đợi. Khi T đang chở B đi về thì bị Công an kiểm tra và B đã tự giác giao nộp 03 (ba) gói ma túy.

Sau khi bán ma túy cho B, Đặng Văn V đi chợ và tiêu số tiền 1.000.000 đồng vừa bán ma túy, còn 250.000 đồng. Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan công an khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và đồ vật thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 20/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 264 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 372/GĐMT ngày 29/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine".*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mông Văn B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; đối với Đặng Văn Vvề tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSTP ngày 10/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Mông Văn B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà các bị cáo Đặng Văn V, Mông Văn B thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành L có đơn xin xét xử vắng mặt nội dung đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, xác định vụ

án không có yếu tố đồng phạm, V mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng gói heroin đã bán cho B (0,71g) và 0,15g Heroine bị thu giữ tại chỗ ở, tổng cộng là: 0,86g Heroine. Bị cáo B mua ma túy về để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với 0,71g Heroine.

Đề nghị áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* đề nghị xử phạt bị cáo V từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Mông Văn B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; đề nghị xử phạt bị cáo B từ 18 đến 24 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ma túy bị thu giữ. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng, truy thu số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) do Đặng Văn V phạm tội mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Văn V, Mông Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/10/2021, Mông Văn B đi nhờ xe máy với Vy Đăng T đến tổ 8, phường N, thành phố Cao Bằng rồi tự

đi vào nhà Đặng Văn V hỏi mua 1.000.000đ ma túy để sử dụng. V đã bán cho B 03 (ba) gói Heroine có khối lượng 0,71 *gam (không phẩy bảy mươi mốt gam)* và nhận 1.000.000đ *(một triệu đồng)*. Khi B đang trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét chỗ ở của V thu giữ 0,15 gam *(không phẩy mười năm gam)* Heroine.

Các bị cáo Đặng Văn V và Mông Văn B đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân các bị cáo là con nghiện, bị cáo V ngoài tàng trữ ma túy còn bán ma túy cho bị cáo B để kiếm lời; bị cáo B muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn cố ý thực hiện. Mông Văn B phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 0,71g (*không phẩy bảy mươi mốt gam*) Heroine; Đặng Văn V phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy tổng khối lượng túy bán cho B và bị thu giữ là 0,86g *(không phẩy tám mươi sáu gam)* Heroine.

Hai bị cáo phạm tội không có sự bàn bạc, thống nhất nên không có yếu tố đồng phạm và phải chịu trách nhiệm độc lập về tội phạm đã thực hiện. Hành vi của bị cáo Đặng Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Mông Văn B đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng pháp luật

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo Đặng Văn V, Mông Văn B đã xâm phạm đến chính sách đôc quyền của nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, tính chất của hành vi phạm tội là nghiêm trọng. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy và làm phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương nên cần phải xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo Đặng Văn V, Mông Văn B không có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

Bị cáo Đặng Văn V: Ngày 16/8/1994, bị Công an thị xã Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; Ngày 15/01/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội tổ chức dùng chất ma túy; Ngày 24/9/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 07/9/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 19/4/2016, bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Mông Văn B: Ngày 26/8/1992, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; Ngày 12/9/2003, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 24/12/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù

về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 06/8/2015, bị Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 09/8/2015, bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản.

Tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, các bị cáo Đặng Văn V, Mông Văn B đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên cả hai bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Cả hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về khung hình phạt: Bị cáo Đặng Văn V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với 0,86g Heroine nên bị truy tố, xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Mông Văn B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với 0,71g Heroine nên bị truy tố, xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, khối lượng chất ma túy, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo, xét thấy: Các bị cáo V, B có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội phạm ma túy nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, khối lượng chất ma túy là đáng kể cần phải áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt bị truy tố. Có như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định của điều luật bị truy tố các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung, do hai bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Vy Đăng T là hàng xóm, được B nhờ chở đến khu vực tổ 8, phường N, thành phố Cao Bằng nhưng không biết B đến đó làm gì và không biết việc B đi mua ma túy. Do vậy, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

[8] Đối với nguồn gốc số ma túy, Đặng Văn V mua với người đàn ông không quen biết tại Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý trong cùng vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ma túy thu giữ của các bị cáo (trong 01 phong bì niêm phong vật chứng của vụ án) là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.000.000,đ (Một triệu đồng) do Mông Văn B mua ma túy với Đặng Văn V là tiền do phạm tội mà có, V đã tiêu 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng); cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Đặng Văn V; Buộc bị cáo V nộp lại số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

Các vật chứng, số tiền nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 45 ngày 17/02/2022.

- Về tài sản tạm giữ: Xe mô tô Honda Wave mang biển kiểm soát 11L1-045.69 là của Nguyễn Thành L (*sinh năm 1972; trú tại: Pác Riệu, T, Bảo Lạc, Cao Bằng*) để cho anh trai của vợ là Vy Đăng T sử dụng. Ngày 18/10/2021, B nhờ T chở đến tổ 8, phường N, thành phố Cao Bằng nhưng không biết B đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là có căn cứ. Anh L có lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt nôi dung đã nhận lại xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 11L1-045.69, không có yêu cầu khác. Tòa án không xem xét nhưng cần ghi nhận trong bản án.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo : Các bị cáo Đặng Văn V, Mông Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật

[11] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đặng Văn V.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Đặng Văn V 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 18/10/2021.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mông Văn B.

Tuyên bố: Bị cáo Mông Văn B phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo Mông Văn B 18 (mười tám) tháng tù.

Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 18/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ma túy, mặt trước ghi Tang vật cân quả tang vụ Mông Văn B; SN 1972, HKTT: tổ 6, phường N, thành phố Cao Bằng, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/10/2021.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 250.000,đ *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)* thu giữ của Đặng Văn V trong 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tiền : 250.000đ (vụ Đặng Văn V, SN 1970. HKTT: Tổ 8 Phường N, TP Cao Bằng , tỉnh Cao bằng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 18/10/2021. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia cùng con dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Cao bằng . Kèm Kết luận giám định tiền VNĐ số 111/Kl-CAB, ngày 15/02/2022 của Ngân hàng nhà nước VIệt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận: Các vật chứng, số tiền nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 45 ngày 17/02/2022.

- Buộc bị cáo Đặng Văn V phải nộp lại để tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 750.000,đ *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xác nhận người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành L đã nhận lại 01 (một) xe mô tô Honda Wave mang biển kiểm soát 11L1-045.69 do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng trả lại. Nguyễn Thành L không có yêu cầu khác, Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Đặng Văn V, Mông Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Hợp